

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **08/2019/DS-ST**

Ngày: 19/6/2019

V/v “*Tranh chấp hợp
đồng tín dụng*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG - TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Lê Thụy

2. Bà Nguyễn Hoàng Bích Loan

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đắc Quốc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Dung - Kiểm sát Viên

Trong ngày 19 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 30/2019/TLST-DS, ngày 14/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐST-DS, ngày 20/5/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2019/QĐST-DS ngày 07/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV (tên viết tắt VPB).**

Địa chỉ: số 89, phường L, Quận Đ, Thành phố H, Việt Nam.

+ Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ Thành Tr. Chức vụ: Phó Giám đốc khối pháp chế - Kiểm soát tuân thủ, VPB Hội sở (Văn bản ủy quyền, số: 11/2018/UQ-HĐQT, ngày 02/3/2018).

Địa chỉ: Tầng 2, số 296, phường S, Quận P, Thành phố K.

* Người đại diện theo ủy quyền của của ông Đỗ Thành Tr - Ông Đặng Quốc Đ, Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (Theo Văn bản ủy quyền, số: 30431/2018/VPB AMC PN, ngày 02/11/2018).

Địa chỉ: số 132, phường P, thành phố Ph, tỉnh Bình Thuận. Có mặt;

Bị đơn: vợ chồng ông **Phan Bá H**, sinh năm 1990 và bà **Nguyễn Thị S**, sinh năm 1995

Cùng địa chỉ: thôn V, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 14/12/2018 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông **Đặng Quốc Đ** trình bày:

Vào các ngày 09/08/2017 và ngày 08/08/2017, ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S ký kết lần lượt các hợp đồng tín dụng số LN1708010136788/BHT/HĐTD và số BHT/VN0010229/201708 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV – Chi nhánh Bình Thuận, vay chi tiết số tiền sau:

Số hợp đồng: LN1708010136788/BHT/HĐTD, số tiền vay: 437.000.000 đồng; thời gian vay: 83 tháng từ 09/08/2017 đến 09/07/2024; lãi suất giải ngân: 12,5%/năm.

Số hợp đồng: BHT/VN0010229/201708, số tiền vay: 52.000.000 đồng; thời gian vay: 36 tháng từ 10/08/2017 đến 10/08/2020; lãi suất giải ngân: 20%/năm.

Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay nói trên là Quyền sở hữu/sử dụng 01 ô tô con, màu sơn trắng, nhãn hiệu KIA, số loại: CERATO, số khung 41M6GC096016, số máy G4FGGH660258, biển kiểm soát số: 86A – 064.73, đứng tên ông Phan Bá H theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012538 do Phòng cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 07/08/2017.

Hợp đồng thế chấp số LN1708010136788/BHT/HĐTCSP ngày 09/08/2017 đã được công chứng và đã đăng ký giao dịch bảo đảm đúng theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, trong thời gian thực hiện hợp đồng, kể từ ngày 09/06/2018, ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo cam kết nên các khoản vay trên chuyển nợ quá hạn. Tính đến ngày 02/11/2018 dư nợ của ông H và bà S tại Ngân hàng là: Nợ gốc: 431.795.547 đồng, nợ lãi: 52.193.096 đồng. Tổng cộng: 483.988.643 đồng. Trong đó:

Hợp đồng tín dụng, số: LN1708010136788/BHT/HĐTD: nợ gốc: 388.448.398 đồng, nợ lãi: 44.817.572 đồng.

Hợp đồng tín dụng, số: BHT/VN0010229/201708: nợ gốc: 43.347.149 đồng, nợ lãi: 7.375.523 đồng.

Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu khách hàng thanh toán toàn bộ nợ vay nhưng khách hàng không thực hiện.

Tại Tòa án hôm nay, ông Đ đại diện cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV yêu cầu:

Buộc ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S trả một lần toàn bộ số tiền: 528.332.306 đồng bao gồm 02 hợp đồng tín dụng số: LN1708010136788/BHT/HĐTD, ngày 09/8/2017 và Hợp đồng tín dụng, số BHT/VN0010229/201708, ngày 08/8/2017 khi Bản án của Tòa án có hiệu lực. Cụ thể như sau:

Hợp đồng tín dụng, số BHT/VN0010229/201708, ngày 08/8/2017 số tiền nợ gốc là 43.347.149 đồng và lãi suất tính đến ngày 19/6/2019 là 12.912.323 đồng. Tổng cộng là 56.259.472 đồng.

Hợp đồng tín dụng số: LN1708010136788/BHT/HĐTD, ngày 09/8/2017, với số tiền nợ gốc là 388.448.398 đồng và lãi suất tính đến ngày 19/6/2019 là 83.624.436 đồng. Tổng cộng là 472.072.834 đồng.

Tổng cộng: 528.332.306 đồng.

Ngoài ra, kể từ ngày 20/6/2019, ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S còn phải chịu lãi quá hạn theo thỏa thuận của các Hợp đồng tín dụng trên cho đến khi trả hết số nợ vay cho Ngân hàng.

Đề nghị Tòa tuyên Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có chức năng thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sở hữu/sử dụng 01 ô tô con, màu sơn trắng, nhãn hiệu KIA, số loại: CERATO, số khung 41M6GC096016, số máy G4FGGH660258, biển kiểm soát số: 86A – 064.73, đứng tên

ông Phan Bá H theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012538 do Phòng cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 07/08/2017 để thanh toán nợ vay cho Ngân hàng.

Trường hợp tài sản thế chấp không đủ thanh toán nợ vay, ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S vẫn có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả hết toàn bộ nợ vay với Ngân hàng.

Bị đơn bà **Nguyễn Thị S** trình bày:

Bà và ông Phan Bá H là vợ chồng, bà xác nhận vào các ngày 09/08/2017 và ngày 08/08/2017, vợ chồng bà có thực hiện ký kết lần lượt các Hợp đồng tín dụng số: LN1708010136788/BHT/HĐTD và Hợp đồng tín dụng số: BHT/VN0010229/201708 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV – Chi nhánh Bình Thuận, vay chi tiết số tiền sau:

Số hợp đồng: LN1708010136788/BHT/HĐTD, số tiền vay: 437.000.000 đồng; thời gian vay: 83 tháng từ 09/08/2017 đến 09/07/2024; lãi suất giải ngân: 12,5%/năm.

Số hợp đồng: BHT/VN0010229/201708, số tiền vay: 52.000.000 đồng; thời gian vay: 36 tháng từ 10/08/2017 đến 10/08/2020; lãi suất giải ngân: 20%/năm.

Từ lúc vay cho đến nay thì vợ chồng bà có trả lãi cho Ngân hàng một thời gian thì ngưng không trả nữa, bà không nhớ thời gian và số tiền lãi trả cụ thể là bao nhiêu, do việc kinh doanh xe dịch vụ không có hiệu quả nên không thể trả cho Ngân hàng đúng thời hạn như đã cam kết trong hợp đồng. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà hoàn trả số nợ trên thì bà đồng ý cùng chồng là ông Phan Bá H hoàn trả nợ cho Ngân hàng.

Bà đồng ý yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp, số: LN1708010136788/BHT/HĐTCSP, ngày 09/08/2017 là Quyền sở hữu/sử dụng 01 ô tô con, màu sơn trắng, nhãn hiệu KIA, số loại: CERATO, số khung 41M6GC096016, số máy G4FGGH660258, biển kiểm soát số: 86A – 064.73, đứng tên ông Phan Bá H theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012538 do Phòng cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 07/08/2017 nếu như vợ chồng bà không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ các khoản nợ như đã cam kết.

*Đối với bị đơn ông **Phan Bá H**:* Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 13/5/2019; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, ông Phan Bá H đều vắng mặt không có lý do.

Sau đó Tòa án đã tổng Đ hợp lệ các văn bản tố tụng cho vợ chồng ông Phan Bá H, bà Nguyễn Thị S nhưng tại phiên tòa hôm nay, vợ chồng ông H, bà S đều vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vắng mặt ông H, bà S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu:

Ý kiến của Kiểm sát viên về việc kiểm sát tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Các bước của quá trình thụ lý vụ án, chuẩn bị xét xử, việc thu thập chứng cứ, mở phiên họp tiếp nhận, công khai chứng cứ và trình tự thủ tục tại phiên tòa của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV đối với ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

Buộc vợ chồng ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S phải có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV với tổng số tiền 528.332.306 đồng. Trong đó: tiền gốc là 431.795.547 đồng, tiền lãi tính đến ngày 19/6/2019 là 96.536.759 đồng.

Kể từ ngày 20/6/2019 vợ chồng ông H và bà S có trách nhiệm trả lãi theo số nợ gốc cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ theo mức lãi suất tương ứng trong hợp đồng tín dụng.

Trường hợp ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, xử lý tài sản thế chấp đối với Quyền sở hữu/sử dụng 01 ô tô mang biển kiểm soát số: 86A – 064.73, đứng tên ông Phan Bá H.

Về án phí: Buộc ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S có nơi cư trú tại thôn V, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận. Mặc dù Tòa án đã thực hiện việc tổng Đ hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S nhưng ông H, bà S không đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, đây thuộc trường hợp cố tình lẩn tránh. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV yêu cầu ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S phải có trách nhiệm hoàn trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Đây là tranh chấp phát sinh giữa cá nhân không vì mục đích lợi nhuận mà chỉ phục vụ kinh tế gia đình với Tổ chức tín dụng tại Ngân hàng. Do đó đây là tranh chấp về giao dịch dân sự và được xác định là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Trong quá trình giải quyết vụ án, để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp, đại diện phía nguyên đơn có xuất trình toàn bộ tài liệu, chứng cứ liên quan đến hợp đồng vay vốn giữa Ngân hàng với ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S cụ thể: Hợp đồng tín dụng, số BHT/VN0010229/201708, ngày 08/8/2017; Hợp đồng tín dụng số: LN1708010136788/BHT/HĐTD, ngày 09/8/2017; Hợp đồng thế chấp số: LN1708010136788/BHT/HĐTCSP, ngày 09/08/2017 và các loại chứng từ khác có liên quan.

[2] Về nội dung: Xét Hợp đồng tín dụng, số: BHT/VN0010229/201708, ngày 08/8/2017 và Hợp đồng tín dụng số: LN1708010136788/BHT/HĐTD, ngày 09/8/2017 giữa ngân hàng với ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S đều được ký bởi người đại diện

hợp pháp của bên cho vay là ngân hàng với bên vay là ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S. Các bên tham gia hợp đồng có đủ năng lực hành vi dân sự, trên cơ sở tự nguyện, các thỏa thuận có nội dung và mục đích để thực hiện nhu cầu của mỗi bên, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Hình thức hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, hợp đồng tín dụng có hiệu lực buộc các bên phải thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, bên cho vay là ngân hàng đã giải ngân, ông H, bà S đã nhận đủ số tiền vay theo đúng hợp đồng tín dụng. Như vậy, ngân hàng đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình theo hợp đồng.

Việc ông H, bà S không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ do các bên ký kết tại điểm a khoản 1 Điều 6 của Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV với vợ chồng ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S nên Ngân hàng có quyền yêu cầu vợ chồng ông H, bà S trả nợ trước kỳ hạn

Đối với yêu cầu của Ngân hàng tại giai đoạn thu thập chứng cứ, phía bị đơn bà Nguyễn Thị S đã thống nhất số nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết và đồng ý hoàn trả theo số nợ mà Ngân hàng yêu cầu nhưng do ông Phan Bá H cố tình lẩn tránh nên Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục chung.

Xét số nợ dư còn lại và tiền lãi phát sinh mà Ngân hàng yêu cầu cụ thể:

Đối với Hợp đồng tín dụng, số: BHT/VN0010229/201708, ngày 08/8/2017, với số tiền nợ gốc là 43.347.149 đồng và lãi suất chưa trả tính đến ngày 19/6/2019 là 12.912.323 đồng. Tổng cộng là 56.259.472 đồng.

Hợp đồng tín dụng số: LN1708010136788/BHT/HĐTD, ngày 09/8/2017, với số tiền nợ gốc là 388.448.398 đồng và lãi suất chưa trả tính đến ngày 19/6/2019 là 83.624.436 đồng. Tổng cộng là 472.072.834 đồng.

Tổng cộng: 528.332.306 đồng.

Việc tính lãi của Ngân hàng đã căn cứ đúng thời gian, đúng mức lãi suất đã được ký kết ghi trong hợp đồng tín dụng, bao gồm tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn là không trái với quy định của Tổ chức tín dụng nên Hội đồng xét xử ghi nhận để xem xét.

[3] Về yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của ngân hàng trong trường hợp ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Xét Hợp đồng thế chấp, số: LN1708010136788/BHT/HĐTCSP ngày 09/08/2017 là Quyền sở hữu/sử dụng 01 ô tô con, màu sơn trắng, nhãn hiệu KIA, số loại: CERATO, số khung 41M6GC096016, số máy G4FGGH660258, biển kiểm soát số: 86A – 064.73, đứng tên ông Phan Bá H theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012538 do Phòng cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 07/08/2017 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV đối với ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S đều được ký bởi người đại diện hợp pháp của bên nhận thế chấp là ngân hàng với bên thế chấp là ông H, bà S. Các bên tham gia hợp đồng có đủ năng lực hành vi dân sự, trên cơ sở tự nguyện, các thỏa thuận có nội dung và mục đích để thực hiện quyền nghĩa vụ của mỗi bên, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Hợp đồng thế chấp được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm. Do đó, hợp đồng thế chấp có hiệu lực buộc các bên phải thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại hợp đồng. Trong trường hợp ông H, bà S vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với ngân hàng thì ngân hàng yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm là Quyền sở hữu/sử dụng 01 ô tô con, màu sơn trắng, nhãn hiệu KIA, số loại: CERATO, số khung 41M6GC096016, số máy G4FGGH660258, biển kiểm soát số: 86A – 064.73,

đứng tên ông Phan Bá H theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012538 do Phòng cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 07/08/2017 để thu hồi nợ là thực hiện đúng hợp đồng thế chấp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S là vợ chồng hợp pháp, việc vay vốn từ Ngân hàng theo bà S xác nhận là kinh doanh xe dịch vụ, phục vụ cho đời sống gia đình ông bà nên đủ cơ sở xác định đây là nợ chung của vợ chồng ông H, bà S. Vì vậy, đủ căn cứ buộc ông H cùng bà S có trách nhiệm hoàn trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV.

[4] Về phần án phí: Yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV được chấp nhận nên ông H, bà S phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 299 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2009/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng và quản lý án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Tuyên chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV đối với ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

Buộc ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S phải có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV số tiền **528.332.306** đồng (*bằng chữ: Năm trăm hai mươi tám triệu, ba trăm ba mươi hai ngàn, ba trăm lẻ sáu đồng*). Cụ thể như sau:

Hợp đồng tín dụng, số: BHT/VN0010229/201708, ngày 08/8/2017, với số tiền nợ gốc là 43.347.149 đồng và lãi suất tính đến ngày 19/6/2019 là 12.912.323 đồng. Tổng cộng là 56.259.472 đồng.

Hợp đồng tín dụng, số: LN1708010136788/BHT/HĐTD, ngày 09/8/2017, với số tiền nợ gốc là 388.448.398 đồng và lãi suất tính đến ngày 19/6/2019 là 83.624.436 đồng. Tổng cộng là 472.072.834 đồng.

Kể từ ngày 20/6/2019 cho đến thi hành xong các khoản nợ, ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng, số BHT/VN0010229/201708, ngày 08/8/2017 và Hợp đồng tín dụng số: LN1708010136788/BHT/HĐTD, ngày 09/8/2017 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trong trường hợp ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S không trả nợ hoặc trả không hết nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Tài sản được quyền xử lý là Quyền sở hữu/sử dụng 01 ô tô con, màu sơn trắng, nhãn hiệu KIA, số loại: CERATO, số khung 41M6GC096016, số máy G4FGGH660258, biển kiểm soát số: 86A – 064.73, đứng tên ông Phan Bá H theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012538 do Phòng cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 07/08/2017.

Trường hợp cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm để thi hành nghĩa vụ của bên vay đồng thời là bên thế chấp tài sản nếu xảy ra tranh chấp thì người có

quyền sở hữu chung đối với tài sản này, Chấp hành viên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự được quy định tại khoản 12 Điều 26; khoản 9 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về án phí: Vợ chồng ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S phải nộp **25.133.000** đồng (*Hai mươi lăm triệu, một trăm ba mươi ba ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV số tiền 11.250.000 đồng (Mười một triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0019855, ngày 14/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 19/6/2019).

Ông Phan Bá H và bà Nguyễn Thị S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND (tỉnh + huyện);
- Tòa án tỉnh;
- Các đương sự;
- THA Huyện;
- Lưu HS.

(Đã ký)

Đặng Thị Thu Trang